TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI D□ƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: 105/2018/QĐST- HNGĐ	*Thanh Hà, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985;

Đều ĐKHK và cư trú tại: Xóm T1, thôn C, xã T2, huyện H, tỉnh Hải D- ơng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Ngọc Trà M, sinh ngày 23-01-2010 và Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 13-6-2012; anh Nguyễn Văn V trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung là Nguyễn Gia M, sinh ngày 06-10-2013 đến khi các con chung thành niên. Chị N, anh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Chị Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ, tổng là 300.000đ. Được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000131 ngày 15-6- 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà. Chị N đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Các đ- ơng sự;
- UBND xã T;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu tòa.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung